

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 602: Bốn Kinh Nói Không Có Định Pháp, Cho Nên Không Được Chấp Trước

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 051)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Kinh Hoa Nghiêm chỉ rõ “Một là tất cả, tất cả là một”. Bốn kinh nói không có pháp cố định. Cho nên không được chấp trước.】

Chúng ta xem câu này trước. Hai câu này trong kinh Hoa Nghiêm đều là cương lĩnh của Phật pháp, trong nhà Phật gọi là pháp môn Tổng Trì, ý nghĩa của hai câu này rất sâu sắc và cũng rất khó hiểu. “Một là tất cả, tất cả là một”, ý nghĩa này rất sâu và rất rộng. Nếu nói từ trên phương diện Tánh Tướng, “Một” là nói về Tánh, là nói về Thể, Thể là một; “Tất cả” là nói về Hiện Tướng, Tướng thì vô lượng vô biên; vô lượng vô biên Pháp Tướng đó đều quy về một Thể, một Thể biến hiện ra vô lượng vô biên Pháp Tướng, đây là giải thích từ trên phương diện Tánh Tướng. Nếu giải thích từ phương diện Lý Sự thì cũng đều thông suốt, Lý là một, Sự thì quá nhiều, vô lượng vô biên Sự đều từ một Lý; một Lý hiện ra vô lượng vô biên Sự, cho nên dùng Lý Sự để giảng cũng được. Nói trên phương diện Sự Sự, thì cũng không có gì là không thể, đều có thể giải thích thông suốt. Ví dụ trong kinh Hoa Nghiêm nói về “Chủ Bạn Viên Dung”, Thích Ca Mâu Ni Phật là Chủ, Chủ là một, tất cả chư Phật đều là Bạn của Thích Ca Mâu Ni Phật, một là tất cả, tất cả là một. Nếu A Di Đà Phật là Chủ, thì Thích Ca Mâu Ni Phật cũng là Bạn, do đó “Một” không phải là “Một” cố định, nếu nói “Một” là cố định thì sai rồi. Một không phải là cố định, Một là “nhậm nhất” (bất kỳ một cái nào), bất kỳ một pháp nào. Quý vị phải biết rằng, bất kỳ một cái nào cũng đều là tất cả, tất cả là bất kỳ một cái nào, ý nghĩa này quý vị liền có thể lĩnh hội được rồi. Nếu quý vị nói nó là “độc nhất vô nhị”, vậy thì sai rồi, vậy thì quý vị không hiểu được nghĩa chân thật của Như Lai. Nó là “nhậm nhất”, bất kỳ một pháp nào được lấy làm “Cương” (cốt lõi), thì những pháp khác thấy đều là “Mục” (chi tiết), là ý nghĩa này. Đây là chân tướng sự thật, đây là chân lý, là chân

tướng của vũ trụ nhân sinh. Cho nên bốn kinh Phật nói không có pháp cố định, cái “Một là tất cả, tất cả là một” đó chính là không có pháp cố định.

Chúng ta hướng về chỗ này để thể hội, mới biết được pháp pháp bình đẳng, tâm thanh tịnh và tâm bình đẳng mới có thể sinh khởi lên được. Vì sao lại sinh tâm bình đẳng? Tâm bình đẳng là dựa trên đạo lý này mà sinh ra. Biết được là pháp pháp bình đẳng, Phật Phật bình đẳng, không những Phật Phật bình đẳng, mà Phật và chúng sinh cũng bình đẳng. Trong nhà Phật chúng ta tu trì, đặc biệt là sự biểu pháp trong Mật tông, trong Mật tông tu pháp Quán Âm, Quán Âm là Bồ Tôn, Quán Âm là thứ nhất, tất cả chư Phật Như Lai đều xếp bên cạnh Quán Âm Bồ Tát, Bồ Tôn là thứ nhất. Quý vị mới biết cái “Một” đó là nhậm nhất (bất kỳ một cái nào), không phải Phật là thứ nhất, Bồ Tát là thứ hai, không phải vậy! Bồ Tát cũng có thể là thứ nhất. Bồ Tát đã có thể xếp thứ nhất, chúng sinh có thể xếp thứ nhất không? Có thể. Cho nên Mật tông quy y là Tứ quy y, còn phải quy y sư phụ của mình, quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng, lại còn phải quy y Sư, đây đều là biểu pháp tất cả là một, một là tất cả. Cho nên mới biết, bất kỳ pháp nào cũng vậy. Thiền tông biểu pháp, thì ý vị lại càng đậm đà hơn, càng có ý nghĩa hơn. Quý vị nói Thượng sư Mật tông là thứ nhất, tưởng chừng đã là thù thắng lắm rồi (*), trong Thiền tông cái sự biểu pháp ở vị trí thứ nhất đó, lại càng không thể nghĩ bàn. Trong các công án ngữ lục có nói, người này kiến tánh rồi, tánh ở đâu? Lấy một cái Can Thi Quyết (cây gậy phân khô) ra so sánh (**), thì cái đó đã là đệ nhất rồi. Can Thi Quyết là cái gì? Nói ra có khi quý vị đều không hiểu, bây giờ trong nhà vệ sinh dùng giấy vệ sinh. Ngày xưa không có giấy vệ sinh, thì lấy nhánh cây nhỏ, dùng cái đó, đó gọi là Can Thi Quyết; cái đó là thứ nhất, tất cả chư Phật Bồ Tát đều xếp thứ hai. Một là tất cả, quý vị từ trong những ví dụ này, hãy đi thể hội cái ý nghĩa này. Cho nên pháp pháp bình đẳng, trong pháp pháp bình đẳng bất kỳ pháp nào cũng là thứ nhất. Cái “Một” của nó là nhậm nhất, không phải chuyên nhất, không phải độc nhất, phải hiểu được ý nghĩa này.

Do đó, tất cả pháp đều không thể chấp trước. Từ đây có thể biết, quý vị cúng dường Phật, không thể chấp trước Phật, cúng dường Bồ Tát, không thể chấp trước Bồ Tát, chấp trước thì sai rồi. Ý nghĩa của việc chúng ta cúng dường Phật Bồ Tát, là muốn từ nơi đó mà đạt được sự gợi mở. Dùng lời hiện tại mà nói, là dùng hình tượng của Phật Bồ Tát để thời thời khắc khắc nhắc nhở chính mình, dụng ý là ở chỗ này. Chúng ta cúng dường A Di Đà Phật, dĩ nhiên sự gợi nhắc đầu tiên, chính là nhắc nhở chúng ta phải niệm A Di Đà Phật cầu sinh Tịnh

Độ. Sự gọi nhắc này không sai, làm theo thì có thể vãng sinh, đây hoàn toàn là nói trên mặt Sự. Nếu giảng sâu hơn một tầng từ trên mặt Lý, A Di Đà Phật có ý nghĩa là Vô Lượng Giác. “A” dịch là Vô, “Di Đà” dịch là Lượng, “Phật” dịch là Giác; Vô Lượng Giác. Giác là gì? Đọc qua “Kinh Kim Cang” thì hiểu rõ rồi, nhìn thấu, buông xả là Giác, đối với pháp thế gian và xuất thế gian mà vẫn còn một chuyện không buông xả được, thì quý vị chưa Giác. Niệm một câu A Di Đà Phật này, tất cả phải buông xả, tất cả phải nhìn thấu, đó chính là Vô Lượng Giác, ý nghĩa này sâu hơn một tầng. Từ sáng đến tối niệm một câu A Di Đà Phật này, nhưng một thứ cũng không buông xả được, một thứ cũng không nhìn thấu được, trong miệng quý vị tuy niệm A Di Đà Phật, nói thật ra mỗi niệm của quý vị đều không Giác, vậy thì không được, không thể vãng sinh. Chỉ là miệng thiện mà thôi, cái này thì luôn tốt hơn là la mắng người khác, tốt hơn hát nhạc thế tục, lợi ích mà quý vị có được chỉ là một chút xíu như vậy. Cho nên phải hiểu việc niệm một câu A Di Đà Phật này, là đối với thân tâm thế giới, tất cả vạn pháp thấy đều phải nhìn thấu, buông xả, đó gọi là Vô Lượng Giác; một lòng xưng niệm cầu sanh Tịnh Độ, cùng ý nghĩa với “Bát Nhã Tịnh Độ cùng tu” đã nói ở phần trước. Trong Tịnh Độ, trong danh hiệu A Di Đà Phật, chỗ nào mà không có Bát Nhã? Nếu danh hiệu này không có Bát Nhã, hãy thử dịch sang nghĩa tiếng Hoa xem có Bát Nhã hay không? Vô Lượng Giác. Cho nên không thể chấp trước, bất kỳ một pháp nào, chúng ta có thể dùng nó nhưng không thể chấp trước nó, thế pháp hay Phật pháp đều như nhau, có thể dùng, không thể chấp trước. Tất cả mọi căn bệnh đều là do chấp trước, đem ra vận dụng thì không có lỗi lầm gì, không có vấn đề gì cả, sự sợ vô ngại, lý sự vô ngại, chỉ sợ chấp trước, hễ chấp trước thì hỏng bét.

Chú thích:

(*): Ý nói việc Mật tông đặt vị Thầy (Thượng sư) lên vị trí hàng đầu trong “Tứ quy y” (quy y Sư, quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng) đã là một phương pháp giáo hóa đặc biệt, nhằm phá vỡ triết để thói quen phân biệt thứ bậc thông thường của chúng sinh. Lão Hòa thượng dùng ý này để làm bước đệm, nhấn mạnh rằng cách biểu pháp của Thiên tông (dùng vật dơ bẩn nhất để chỉ Phật) còn có sức mạnh phá chấp mạnh mẽ và khó nghĩ bàn hơn gấp bội.

(**): Can Thi Quyết (乾屎橛): Que gạt phân khô. Đây là một công án nổi tiếng của Thiền sư Vân Môn. Khi vị tăng hỏi: “Thế nào là Phật?”, ngài đáp:

“Can thi quyết”. Hàm ý của Thiền sư là để phá trừ tâm phân biệt nhị nguyên, bám chấp vào cái sạch - dơ, thánh - phàm của người học; qua đó hiển lộ chân lý “pháp pháp bình đẳng”, Phật tánh hiện hữu khắp mọi nơi.